

Số: 24

Ngày 22/6/2020

Bản tin hàng tuần  
ra ngày thứ Hai

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

## VĂN BẢN MỚI

- 1. Nghiêm cấm tiết lộ bí mật nhà nước về chương trình, kế hoạch xây dựng và phát triển công nghiệp an ninh.*
- 2. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tạm quản theo Công ước Istanbul.*
- 3. Người lưu trú chờ xuất cảnh được liên lạc với người thân mỗi tháng 04 lần, mỗi lần 10 phút.*
- 4. Bổ sung quy định về lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.*
- 5. Phạm vi thống kê hàng hóa xuất khẩu là toàn bộ hàng hóa đưa ra nước ngoài.*
- 6. Kiểm tra nồng độ cồn, chất ma túy đối với người lái xe trước khi thực hiện nhiệm vụ vận chuyển.*
- 7. Giảm 20 đến 50% mức phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp.*

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

*Dự thảo Thông tư quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Ngân hàng Nhà nước.*

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- 1. Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông được quy định thi bao nhiêu môn?*
- 2. Nội dung, hình thức, thời gian làm bài thi/môn thi của kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông?*
- 3. Những đối tượng nào được tham gia dự thi tốt nghiệp Trung học phổ thông?*
- 4. Trong trường hợp nào thí sinh bị hủy bỏ toàn bộ bài thi?*

## VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### 1. NGHIÊM CẤM TIẾT LỘ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC VỀ CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP AN NINH

Đây là nội dung mới được Chính phủ ban hành tại Nghị định 63/2020/NĐ-CP quy định về công nghiệp an ninh ngày 08/6/2020. Theo đó, sản phẩm công nghiệp an ninh chuyên dụng là sản phẩm có tính năng đặc thù phục vụ công tác bí mật nghiệp vụ, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật của lực lượng Công an nhân dân và lực lượng thực thi pháp luật khác. Phát triển công nghiệp an ninh là việc đầu tư các nguồn lực và ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ, kỹ thuật để phát triển tiềm lực quốc gia về nghiên cứu, chế tạo, sản xuất sản phẩm công nghiệp an ninh chuyên dụng và lưỡng dụng.

Các cơ sở công nghiệp an ninh có nhiệm vụ nghiên cứu, sản xuất, sửa chữa, phát triển sản phẩm là vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị, vật tư kỹ thuật nghiệp vụ và các sản phẩm khác phục vụ công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và xây dựng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Nghiên cứu, sản xuất, sửa chữa, cung ứng, phát triển, kinh doanh sản phẩm công nghiệp an ninh lưỡng dụng phục vụ công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống

tội phạm, vi phạm pháp luật của lực lượng Công an nhân dân, đáp ứng nhu cầu hợp pháp của xã hội.

Nghị định này nghiêm cấm các hành vi tiết lộ bí mật nhà nước về chương trình, kế hoạch xây dựng và phát triển công nghiệp an ninh, kết quả khoa học, công nghệ có liên quan đến công nghiệp an ninh, nhiệm vụ sản xuất sản phẩm phục vụ công tác, chiến đấu của lực lượng Công an nhân dân; khai thác, sử dụng trái phép thiết bị và tài sản do Nhà nước giao cho cơ sở công nghiệp an ninh; mua, bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép sản phẩm công nghiệp an ninh chuyên dụng; sử dụng và chuyển giao trái phép thông tin, tài liệu, sáng chế, quy trình và bí quyết công nghệ thuộc bí mật nhà nước về công nghiệp an ninh; lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi trái pháp luật trong hoạt động công nghiệp an ninh. Cơ sở công nghiệp an ninh không đầu tư trùng lặp những gì công nghiệp dân sinh và công nghiệp quốc phòng làm được và ngược lại. Ưu tiên các sản phẩm có trình độ khoa học, công nghệ tiên tiến, bảo đảm bí mật, an toàn, hiệu quả và bảo vệ môi trường.

Chính phủ cũng quy định Nhà nước đầu tư hoặc tham gia đầu tư xây dựng các cơ sở công nghiệp an ninh, Bộ Công an là đại diện chủ sở hữu. Cơ sở công nghiệp an ninh được Nhà nước đảm bảo nguồn lực để xây dựng kết cấu hạ tầng, đầu tư các cơ sở nghiên cứu, sản xuất, sửa chữa các sản phẩm công nghiệp an

ninh chuyên dụng và phát triển công nghệ lưỡng dụng chất lượng cao.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/8/2020.

## **2. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CƠ CHẾ TẠM QUẢN THEO CÔNG ƯỚC ISTANBUL**

Ngày 10/6/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 64/2020/NĐ-CP hướng dẫn việc thực hiện cơ chế tạm quản theo Công ước Istanbul. Cụ thể, tạm quản hàng hóa là chế độ quản lý đối với hàng hóa tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập vào quốc gia hoặc vùng lãnh thổ là thành viên của Công ước ATA (1961), Công ước Istanbul (1990) của Tổ chức Hải quan Thế giới về tạm quản hàng hóa.

Các hàng hóa được tạm quản gồm: hàng hóa để trưng bày tại sự kiện; hàng hóa sử dụng tại sự kiện như hàng hóa cần thiết cho mục đích giới thiệu máy móc nước ngoài hoặc thiết bị trưng bày; vật liệu xây dựng và trang trí, kể cả thiết bị điện cho gian hàng, quầy hàng; vật liệu quảng cáo và trưng bày để giới thiệu hàng hóa; trang thiết bị bao gồm thiết bị phiên dịch, thiết bị ghi âm thanh và hình ảnh, phim mang tính giáo dục, khoa học và văn hóa sử dụng tại sự kiện.

Hàng hóa tạm quản theo quy định tại Nghị định này trong thời gian tham gia các sự kiện không được sử dụng cho mục đích khác. Khi kết thúc sự kiện, hàng hóa tạm quản phải được tái xuất, tái nhập hoặc thực hiện các thủ tục chuyên tiêu thụ nội địa, thay đổi mục đích sử dụng theo quy định của pháp luật. Hàng hóa tạm quản chỉ được phép sử

dụng tại các sự kiện ở Việt Nam sau khi hoàn thành thủ tục tạm nhập theo quy định

Hàng hóa tạm quản phải tuân thủ các chính sách về quản lý đối với hàng hóa tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập của pháp luật. Hàng hóa tạm quản phải phù hợp với mục đích tổ chức, tham gia sự kiện và được nhận diện bằng số seri hoặc đặc điểm, dấu hiệu nhận diện riêng. Người khai hải quan sử dụng sổ ATA còn hiệu lực và được cấp bởi cơ quan cấp sổ ATA để thực hiện thủ tục hải quan.

Thời hạn tạm nhập tái xuất hàng hóa tạm quản là 12 tháng kể từ ngày hàng hóa hoàn thành thủ tục tạm nhập và trong thời hạn sử dụng của sổ ATA (bao gồm cả thời hạn sử dụng của sổ ATA thay thế). Nghị định này có hiệu lực từ ngày 30/7/2020.

## **3. NGƯỜI LƯU TRÚ CHỜ XUẤT CẢNH ĐƯỢC LIÊN LẠC VỚI NGƯỜI THÂN MỖI THÁNG 04 LẦN, MỖI LẦN 10 PHÚT**

Đây là nội dung được quy định tại Nghị định 65/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 10/6/2020 quy định về tổ chức quản lý và các chế độ đối với người lưu trú tại cơ sở lưu trú trong thời gian chờ xuất cảnh. Theo đó, Nghị định này quy định chi tiết về tổ chức quản lý và các chế độ (bao gồm chế độ ăn, mặc, ở, sinh hoạt, liên lạc, thăm gặp, nhận quà, khám bệnh, chữa bệnh, chi phí mai táng) đối với người chấp hành án phạt trục xuất, người nước ngoài bị áp dụng hình thức xử phạt vi phạm hành chính là trục xuất và người nước ngoài đã chấp hành xong án phạt tù lưu trú tại cơ sở lưu trú

của Bộ Công an trong thời gian chờ làm thủ tục xuất cảnh.

Theo quy định, người lưu trú được bố trí ở buồng tập thể theo giới tính, chỗ nằm tối thiểu 03 m<sup>2</sup>/người, được hưởng các chế độ ăn, mặc theo quy định. Ngoài ra, người lưu trú được liên lạc bằng điện thoại, nhận, gửi thư cho người thân, người đại diện hợp pháp, cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự nhưng phải tự chi trả cước phí điện thoại, gửi thư. Thời gian liên lạc điện thoại của người lưu trú mỗi tháng 04 lần, mỗi lần không quá 10 phút.

Chế độ ăn của người lưu trú được Nhà nước bảo đảm, tiêu chuẩn định lượng mỗi tháng gồm: 17 kg gạo tẻ; 15 kg rau xanh; 01 kg thịt; 01 kg cá; 0,5 kg đường; 0,75 lít nước mắm; 0,2 lít dầu ăn; 0,1 kg bột ngọt; 0,5 kg muối; gia vị khác: tương đương 0,5 kg gạo tẻ; chất đốt: tương đương 17 kg củi hoặc 15 kg than; lương thực, thực phẩm, chất đốt bảo đảm chất lượng và có mức giá trung bình theo thời giá thị trường tại địa phương. Chế độ ăn trong ngày lễ, tết theo quy định của pháp luật Việt Nam và 01 ngày Tết cổ truyền dân tộc, 01 ngày Quốc khánh của nước mà người lưu trú mang quốc tịch, người lưu trú được ăn thêm nhưng mức ăn không quá 05 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường. Cơ sở lưu trú có thể quyết định hoán đổi định lượng ăn cho phù hợp với thực tế để người lưu trú có thể ăn hết tiêu chuẩn. Người lưu trú được bảo đảm ăn, uống vệ sinh, an toàn thực phẩm. Cơ sở lưu trú được tổ chức bếp ăn tập thể, định mức dụng cụ cấp dưỡng của một bếp tập thể gồm: Bếp nấu; các loại nồi

nấu cơm, nước, thức ăn; chảo, tủ đựng thức ăn, bình đựng nước uống; rổ, rá, bát, đĩa, bàn, ghế và các dụng cụ, đồ dùng cần thiết khác phục vụ cho việc nấu ăn, bảo quản thức ăn, đun nước uống và chia đồ ăn cho người lưu trú theo khẩu phần tiêu chuẩn.

Người lưu trú được hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, đọc sách, báo, nghe đài, xem truyền hình phù hợp với điều kiện của cơ sở lưu trú. Cơ sở lưu trú được trang bị một hệ thống truyền thanh nội bộ; mỗi phòng ở được trang bị 01 ti vi và người lưu trú được mượn sách, báo của cơ sở lưu trú. Thời gian hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, đọc sách, báo, nghe đài, xem truyền hình của người lưu trú được thực hiện theo Nội quy cơ sở lưu trú.

Đối với tài sản của người lưu trú là ngoại tệ, giấy tờ có giá, vàng, bạc... được cơ sở lưu trú lập biên bản và niêm phong, gửi vào lưu ký để quản lý. Người lưu trú sẽ được nhận lại trước khi xuất cảnh.

Đối với trẻ em từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi là con của người lưu trú ở cùng cha, mẹ tại cơ sở lưu trú nhưng khác giới tính với cha, mẹ thì con của người lưu trú và người lưu trú có thể được bố trí ở riêng.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/6/2020.

#### **4. BỔ SUNG QUY ĐỊNH VỀ LỰA CHỌN CHỦ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT CỤM CÔNG NGHIỆP**

Ngày 11/6/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 66/2020/NĐ-CP

về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

Theo đó, xây dựng phương án phát triển cụm công nghiệp phải dựa trên đánh giá thực hiện các mục tiêu, nội dung chiến lược phát triển công nghiệp Việt Nam, chiến lược phát triển các ngành, lĩnh vực công nghiệp ưu tiên trên địa bàn; dự kiến mục tiêu, nhu cầu phát triển các ngành, lĩnh vực công nghiệp chủ yếu, ưu tiên và dự báo các yếu tố thuận lợi, khó khăn tác động đến phát triển các cụm công nghiệp trong thời kỳ quy hoạch; dự báo nhu cầu mặt bằng của các tổ chức, cá nhân đầu tư vào các cụm công nghiệp. Đánh giá hiện trạng, tiến độ xây dựng, hiệu quả đầu tư hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn; tình hình thu hút đầu tư, tỷ lệ lấp đầy, quản lý cụm công nghiệp; đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, công tác bảo vệ môi trường, biện pháp xử lý môi trường, hiệu quả kinh tế - xã hội của từng cụm công nghiệp; những mặt đạt được, hạn chế và nguyên nhân.

Nếu điều chỉnh phương án phát triển cụm công nghiệp phải dựa trên sự điều chỉnh Chiến lược phát triển công nghiệp Việt Nam, chiến lược phát triển các ngành, lĩnh vực công nghiệp ưu tiên trên địa bàn; các quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành khác trên địa bàn. Có sự điều chỉnh quỹ đất dành cho phát triển cụm công nghiệp để đáp ứng nhu cầu thuê đất đầu tư sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân

và phù hợp với hiệu quả đầu tư xây dựng hạ tầng, khả năng cho thuê của các cụm công nghiệp trên địa bàn cấp huyện. Xác định rõ chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; trường hợp rút cụm công nghiệp ra khỏi phương án phát triển cụm công nghiệp thì phải xác định rõ phương án chuyển đổi cụm công nghiệp.

Chính phủ khuyến khích, ưu tiên lựa chọn các doanh nghiệp, hợp tác xã làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp khi có hồ sơ đề nghị thành lập, mở rộng cụm công nghiệp đáp ứng quy định.

Nghị định mới bổ sung yêu cầu cụ thể trong việc lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp. Cụ thể, trong quá trình thẩm định, Sở Công Thương báo cáo ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư để chấm điểm với thang điểm 100 cho các tiêu chí: Phương án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật (tối đa 15 điểm); Phương án quản lý, bảo vệ môi trường cụm công nghiệp (tối đa 15 điểm); Năng lực, kinh nghiệm của doanh nghiệp, hợp tác xã (tối đa 30 điểm) và phương án tài chính đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật (tối đa 40 điểm). Doanh nghiệp, hợp tác xã có số điểm từ 50 trở lên được ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định giao làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật tại quyết định thành lập, mở rộng cụm công nghiệp. Trong quá trình thực hiện, nếu chủ đầu tư không thực hiện dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật sau 12 tháng kể từ

ngày thành lập, mở rộng cụm công nghiệp hoặc ngừng thực hiện, chậm triển khai dự án 12 tháng so với tiến độ tại quyết định thành lập, mở rộng cụm công nghiệp thì ủy ban nhân

dân cấp tỉnh xem xét gia hạn hoặc quyết định lựa chọn chủ đầu tư khác.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/8/2020.

## **VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

### **5. PHẠM VI THỐNG KÊ HÀNG HÓA XUẤT KHẨU LÀ TOÀN BỘ HÀNG HÓA ĐƯA RA NƯỚC NGOÀI**

Ngày 10/6/2020, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 52/2020/TT-BTC về việc hướng dẫn một số biện pháp thực hiện Thống kê Nhà nước về hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Theo đó, thống kê nhà nước về hải quan là hoạt động thống kê do cơ quan hải quan thực hiện, bao gồm: thống kê hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; thống kê thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; thống kê số vụ việc vi phạm pháp luật về hải quan; thống kê phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh và các thống kê nghiệp vụ khác.

Hệ thống thương mại sử dụng trong thống kê hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam là căn cứ để xác định các giao dịch xuất khẩu, nhập khẩu thuộc phạm vi hoặc không thuộc phạm vi thống kê hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Hệ thống thương mại sử dụng trong thống kê hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam ghi nhận các luồng hàng hóa từ nước ngoài đi vào, đi ra nước ngoài từ các khu vực sau của lãnh thổ Việt Nam: khu vực lưu thông tự do bao gồm thị trường nội địa, khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bảo thuế; khu công nghiệp; khu công nghệ cao; địa điểm gia công, sản

xuất - xuất khẩu; khu kinh tế-thương mại đặc biệt; khu kinh tế cửa khẩu, khu kinh tế mở; khu vực tự do thuế quan (khu vực tự do thương mại, tự do công nghiệp, cảng tự do, kho tự do).

Phạm vi thống kê hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là toàn bộ hàng hóa đưa ra nước ngoài (xuất khẩu) hoặc đưa từ nước ngoài vào Việt Nam (nhập khẩu), làm giảm đi hoặc tăng thêm nguồn của cải, vật chất của Việt Nam. Những hàng hóa chỉ tạm thời đưa vào hoặc đưa ra khỏi Việt Nam nhưng không làm tăng thêm hoặc giảm đi nguồn của cải, vật chất của Việt Nam không thuộc phạm vi thống kê và được thống kê riêng để phục vụ mục đích quản lý nhà nước khác. Hàng hóa xuất khẩu là toàn bộ hàng hóa có xuất xứ trong nước và hàng hóa có xuất xứ nước ngoài tái xuất khẩu, được đưa ra nước ngoài làm giảm đi nguồn của cải, vật chất của Việt Nam.

Thông tin thống kê hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được điều chỉnh thông qua các hình thức: điều chỉnh thường xuyên, điều chỉnh không thường xuyên và điều chỉnh lớn. Trong đó, việc điều chỉnh thường xuyên sẽ được thực hiện khi bổ sung các dữ liệu thống kê thiếu, cập nhật dữ liệu thống kê thay đổi,

hiệu chỉnh dữ liệu thống kê gốc và dữ liệu tổng hợp khi có lỗi hoặc sai sót, cập nhật các nguồn dữ liệu khác để có thông tin đầy đủ hoặc cập nhật kỳ gốc để làm mốc so sánh. Việc điều chỉnh thường xuyên sẽ được thực hiện định kỳ và không thông báo trong trường hợp điều chỉnh hiện thời, điều chỉnh 06 tháng đầu năm và điều chỉnh năm. Cơ quan hải quan sẽ tiến hành công bố việc điều chỉnh thường xuyên với nội dung là các thông tin điều chỉnh theo Lịch Công bố thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của Tổng cục Hải quan.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/8/2020.

#### **6. KIỂM TRA NỒNG ĐỘ CỒN, CHẤT MA TÚY ĐỐI VỚI NGƯỜI LÁI XE TRƯỚC KHI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VẬN CHUYỂN**

Ngày 29/5/2020, Bộ Giao thông Vận tải ban hành Thông tư 12/2020/TT-BGTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

Theo đó, quy trình đảm bảo an toàn giao thông phải đảm bảo theo trình tự các bước và nội dung tối thiểu như sau: Trước khi giao nhiệm vụ vận chuyển mới cho người lái xe, Bộ phận quản lý các điều kiện về an toàn giao thông tại các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe buýt, xe taxi, xe công-ten-nơ hoặc cán bộ được phân công theo dõi an toàn giao thông tại các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, du lịch, đơn vị kinh doanh vận tải hàng hoá phải thực hiện các nhiệm vụ: hàng ngày,

tổng hợp, phân tích các dữ liệu về hoạt động của từng phương tiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ vận chuyển thông qua thiết bị giám sát hành trình và qua các biện pháp quản lý khác của đơn vị để chấn chỉnh, nhắc nhở và xử lý các trường hợp vi phạm; tiếp nhận và giải quyết các đề xuất, phản ánh của người lái xe về các vấn đề liên quan đến an toàn giao thông; phối hợp với các bộ phận khác của đơn vị để tập hợp các yêu cầu vận chuyển của khách hàng, tìm hiểu và nắm bắt các điều kiện về tuyến đường vận chuyển và các nội dung khác có liên quan đến an toàn giao thông...

Trước khi thực hiện nhiệm vụ vận chuyển, người trực tiếp điều hành hoạt động vận tải của doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc cán bộ quản lý của đơn vị kinh doanh vận tải và người lái xe phải thực hiện các nội dung công việc như sau: kiểm tra giấy phép người lái xe; giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; giấy chứng nhận đăng ký xe; lệnh vận chuyển đối với hoạt động vận chuyển khách theo tuyến cố định, xe buýt; hợp đồng vận tải đối với hoạt động vận chuyển khách theo hợp đồng, du lịch; giấy vận tải đối với hoạt động vận tải hàng hoá; các giấy tờ khác theo yêu cầu quản lý của đơn vị; thông báo trực tiếp hoặc qua phần mềm của đơn vị kinh doanh vận tải cho người lái xe các yêu cầu vận chuyển của khách hàng và các nội dung cần lưu ý để đảm bảo an toàn giao thông; kiểm tra nồng độ cồn, chất ma túy đối với người lái xe (nếu đơn vị có trang bị thiết bị, dụng cụ kiểm tra).

Lái xe phải đăng nhập thông tin qua đầu đọc thẻ của thiết bị giám sát hành trình xe bằng thẻ nhận dạng của mình trước khi cho xe khởi hành thực hiện vận chuyển. Mặt khác, lái xe cũng có trách nhiệm kiểm tra tình trạng an toàn kỹ thuật của xe, tối thiểu gồm: thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe, hệ thống lái, bánh xe, hệ thống phanh, đèn, còi, thông tin niêm yết trên xe, trước khi làm nhiệm vụ vận chuyển.

Bên cạnh đó, Thông tư cũng quy định, người điều hành trực tiếp hoạt động vận tải của doanh nghiệp, hợp tác xã, hoặc cán bộ quản lý của đơn vị kinh doanh vận tải phải tiến hành kiểm tra: giấy phép của người lái xe; giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật và bảo vệ môi trường; giấy chứng nhận đăng ký xe... Đồng thời thông báo cho người lái xe các yêu cầu vận chuyển của khách hàng và các nội dung cần lưu ý khi làm nhiệm vụ. Ngoài ra, đơn vị cũng có thể kiểm tra nồng độ cồn, chất ma túy đối với người lái xe nếu đủ điều kiện thực hiện.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 15/7/2020.

#### **7. GIẢM 20% ĐẾN 50% MỨC PHÍ TRONG LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ GIỐNG CÂY TRỒNG LÂM NGHIỆP**

Đây là nội dung mới được Bộ Tài chính ban hành tại Thông tư 56/2020/TT-BTC về việc quy định mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp ngày 12/6/2020.

Theo đó, tổ chức, cá nhân khi đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm

quyền cấp văn bằng bảo hộ, cấp chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp; nộp đơn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; cấp chứng chỉ hành nghề đại diện sở hữu công nghiệp, công bố, đăng bạ đại diện sở hữu công nghiệp sẽ nộp lệ phí bằng 50% mức lệ phí quy định tại Mục I Biểu phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp ban hành kèm theo Thông tư 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016.

Trong trường hợp duy trì hiệu lực Bằng bảo hộ giống cây trồng, kể từ ngày 12/6/2020, tổ chức, cá nhân khi nộp đơn yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền bảo hộ giống cây trồng (duy trì hiệu lực Bằng bảo hộ giống cây trồng) sẽ nộp phí như sau: đối với trường hợp duy trì hiệu lực Bằng bảo hộ giống cây trồng từ năm thứ 1 đến năm thứ 9 sẽ nộp phí bằng 80% mức phí quy định tại Điểm 3 Mục III Biểu phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp ban hành kèm theo Thông tư 207/2016/TT-BTC; đối với trường hợp duy trì hiệu lực Bằng bảo hộ giống cây trồng từ năm thứ 10 đến hết thời gian hiệu lực của Bằng bảo hộ, nộp phí bằng 70% mức phí quy định tại Điểm 3 Mục III Biểu phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp ban hành kèm theo Thông tư 207/2016/TT-BTC.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 12/6/2020 đến hết ngày 31/12/2020.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

### **DỰ THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH VỀ VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CHỮ KÝ SỐ, CHỨNG THƯ SỐ VÀ DỊCH VỤ CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ CHUYÊN DÙNG NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**

*Trong các trường hợp bất khả kháng như thời gian giãn cách xã hội do dịch bệnh Covid-19 thì việc tiếp nhận, xử lý các đề nghị cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Ngân hàng Nhà nước hoàn toàn trên môi trường điện tử (Cổng dịch vụ công trực tuyến) góp phần giảm thiểu thời gian luân chuyển, xử lý, đảm bảo tính tức thời của việc trao đổi thông tin, báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước. Bên cạnh đó còn góp phần giảm thiểu chi phí in ấn, lưu trữ và bảo quản hồ sơ văn bản giấy. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Cục Công nghệ thông tin) đã nghiên cứu, hoàn thành Dự thảo quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Ngân hàng Nhà nước nhằm Thông tư thay thế Thông tư 28/2015/TT-NHNN (sau đây gọi là Dự thảo).*

*Dự thảo gồm 4 Chương, 29 Điều áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức quản lý, cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng chữ ký số, chứng thư số, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Ngân hàng Nhà nước trong các hoạt động giao dịch điện tử do Ngân hàng Nhà nước tổ chức và hoặc do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cho phép. Theo Dự thảo, tổ chức quản lý thuê*

*bao gửi văn bản, báo cáo, hồ sơ liên quan đến chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Ngân hàng Nhà nước đến Cục Công nghệ thông tin bằng phương thức điện tử qua Hệ thống dịch vụ công (văn bản điện tử phải được người có thẩm quyền của tổ chức quản lý thuê bao ký số sử dụng chứng thư số của CA-NHNN) hoặc bằng văn bản giấy (gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính).*

*Cục Công nghệ thông tin chỉ tiếp nhận, xử lý văn bản giấy trong các trường hợp ngoại lệ (có bằng chứng kèm theo) sau đây: Hệ thống dịch vụ công gặp sự cố không thể hoạt động được; tổ chức quản lý thuê bao chưa được cấp chứng thư số có nghiệp vụ dịch vụ công hoặc chứng thư số hết hiệu lực hoặc thiết bị lưu khóa bí mật của thuê bao bị hỏng. Cục Công nghệ thông tin gửi thông báo kết quả xử lý, lý do từ chối trong trường hợp hồ sơ không được chấp thuận đến tổ chức quản lý thuê bao bằng phương thức điện tử qua Hệ thống dịch vụ công. Trường hợp Hệ thống dịch vụ công gặp sự cố, thông báo kết quả được gửi đến: địa chỉ thư điện tử của thuê bao và cá nhân hoặc bộ phận đầu mối phụ trách quản lý chứng thư số của tổ chức quản lý thuê bao; hoặc qua dịch vụ bưu chính.*

*Bên cạnh đó, Dự thảo còn quy định rõ về sử dụng hệ thống dịch vụ công về lĩnh vực chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số; quy định về trách nhiệm người ký, người nhận; trách nhiệm của tổ chức, cá*

*nhân phát triển ứng dụng sử dụng chữ ký số chuyên dùng Ngân hàng Nhà nước; cũng như những hướng*

*dẫn thay đổi mã kích hoạt, bổ sung và hủy bỏ nghiệp vụ chứng thư số;....*

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

**1. Hỏi:** Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông được quy định thi bao nhiêu môn?

**Trả lời:** Theo Điều 3, Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có quy định Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông gồm 05 bài thi. Trong đó có 03 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ; 01 bài thi tổ hợp Khoa học Tự nhiên (gồm các môn thi thành phần Vật lý, Hóa học, Sinh học); 01 bài thi tổ hợp Khoa học Xã hội (gồm các môn thi thành phần Lịch Sử, Địa lý, Giáo dục công dân đối với thí sinh học chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT hoặc các môn thi thành phần Lịch sử, Địa lý đối với thí sinh học chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT).

**2. Hỏi:** Nội dung, hình thức, thời gian làm bài thi/môn thi của kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông?

**Trả lời:** Theo Điều 4, Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có quy định Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) có nội dung thi nằm trong chương trình THPT, chủ yếu là chương trình lớp 12. Các bài thi

Toán, Ngoại ngữ, KHTN và KHXH thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan (gọi chung là bài thi trắc nghiệm); bài thi Ngữ văn thi theo hình thức tự luận (gọi chung là bài thi tự luận). Thời gian làm bài thi/môn thi được quy định như sau: Ngữ văn 120 phút; Toán 90 phút; Ngoại ngữ 60 phút; 50 phút đối với mỗi môn thi thành phần của bài thi tổ hợp Khoa học Tự nhiên và Khoa học Xã hội.

**3. Hỏi:** Những đối tượng nào được tham gia dự thi tốt nghiệp Trung học phổ thông?

**Trả lời:** Theo Khoản 1, Điều 12, Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có quy định những đối tượng được tham dự kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông gồm có:

- Người đã học xong chương trình THPT trong năm tổ chức kỳ thi;

- Người đã học xong chương trình THPT nhưng chưa thi tốt nghiệp THPT hoặc đã thi nhưng chưa tốt nghiệp THPT ở những năm trước;

- Người đã có Bằng tốt nghiệp THPT, người đã có Bằng tốt nghiệp trung cấp dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh;

- Một số trường hợp đặc biệt khác do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định.

**4. Hỏi:** Trong trường hợp nào thí sinh bị hủy bỏ toàn bộ bài thi?

**Trả lời:** Theo Điều 54, Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có quy định thí sinh bị đình chỉ thi sẽ bị hủy kết quả của toàn bộ các bài thi trong kỳ thi của năm đó. Cán bộ coi thi lập biên bản, thu tang vật và báo cáo Trưởng Điểm thi hoặc Trưởng ban Coi thi (nếu Trưởng Điểm thi không tán thành đình chỉ). Thí sinh bị đình chỉ thi phải nộp lại bài thi, đề thi, giấy nháp cho cán bộ coi thi và ra khỏi phòng ngay khi quyết định. Tuy nhiên, thí sinh vẫn phải ở trong khu vực thi cho đến khi hết 2/3 thời gian thi. Thí sinh sẽ bị đình chỉ thi nếu vi phạm một trong các lỗi: Đã bị cảnh cáo một lần nhưng trong giờ thi đó vẫn tiếp tục vi phạm ở mức khiển trách, cảnh cáo; mang vật dụng trái phép vào phòng thi; đưa đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận bài giải từ ngoài phòng thi; viết, vẽ vào giấy làm bài thi nội dung không liên quan đến bài thi; gây gổ, đe dọa người có trách nhiệm trong kỳ thi hoặc thí sinh khác./.